

CÔNG TY CỔ PHẦN VIRTUAL PARK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIRTUAL PARK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIRTUAL PARK VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIRTUAL PARK VIETNAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110361094

3. Ngày thành lập: 23/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 13 Tòa nhà HCMCC, Số 249A Đường Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466616666

Fax:

Email: virtualpark.ad@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4652
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4659
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo) (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh) (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	8230
5.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
6.	Lập trình máy vi tính (Trừ sản xuất, xây dựng, phát triển, cung cấp, triển khai các sản phẩm phần mềm trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính)	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Chuyển giao công nghệ; - Chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam; - Chuyển giao công nghệ từ Việt Nam ra nước ngoài - Chuyển giao công nghệ trong nước; - Thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ - Ươm tạo công nghệ; - Ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ - Xúc tiến chuyển giao công nghệ; - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Môi giới chuyển giao công nghệ.	6209
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hạ tầng viễn thông và thiết lập mạng, trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6399
11.	Quảng cáo Chi tiết: - Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cầm)	7320
13.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: trừ loại Nhà nước cầm (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4690
14.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4774
15.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4791
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4799
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
20.	Xuất bản phần mềm (Loại trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820

21.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu: - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada; - Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh; - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); - Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ). - Đại lý dịch vụ viễn thông - Dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Dịch vụ ứng dụng viễn thông - Dịch vụ thư điện tử; dịch vụ thư thoại; dịch vụ truy cập Internet	6190(Chính)
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Trừ cho thuê máy bay và kinh khí cầu)	7730
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4741
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
25.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe cho trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự xã hội) (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4764

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MẠNH HOÀN	Số 1, Phố Thái Thành, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	8,000	0010900420 43	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.000	240.000.000	8,000		
2	LÊ LONG GIANG	Số 19BT1, Khu đô thị Vinaconex 3, Phường Trung Vân, Quận Nam Tư Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	1,000	0400880000 50	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.000	30.000.000	1,000		

3	NGUYỄN VŨ HẢI	Số 18, Hẻm 8, Ngách 41, Ngõ 184, Phố Hoa Bằng, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	8,000	001085013038
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.000	240.000.000	8,000	
4	LÊ HUY HOÀNG	Số 187 Đường Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	8,000	C3793781
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.000	240.000.000	8,000	
5	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	Khu 5, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	75,000	030196001629
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	75,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ LONG GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/02/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040088000050

Ngày cấp: 12/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 19BT1, Khu đô thị Vinaconex 3, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội